

Bản án số: 04/2026/HS-PT
Ngày: 06/01/2026.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Huỳnh Mai Tâm Quyên.

Các Thẩm phán: 1. Bà Phạm Uyên Thy
2. Bà Lê Thị Thương Huyền

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tâm - Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Trần Đức Đăng Khương - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 01 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 774/2025/TLPT-HS ngày 24/11/2025 đối với bị cáo Nguyễn Minh C do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 103/2025/HS-ST ngày 23/9/2025 của Tòa án nhân dân khu vực A, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Minh C; Giới tính: Nam; Sinh ngày 07/8/1997 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi thường trú và chỗ ở: 47 Hai Bà T, phường V, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là 47 Hai Bà T, phường X, Thành phố Hồ Chí Minh); Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Minh S và bà: Chu Thị Bạch L; Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 21/02/2025 đến ngày 01/3/2025 được đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 14/02/2025, Nguyễn Minh C (sinh năm 1997) đến tiệm cầm đồ K, địa chỉ số 1 Hoàng Văn T, phường P (trước đây là Phường B, quận P), Thành phố Hồ Chí Minh do bà Thái K (sinh năm 1983) đứng tên làm chủ hộ kinh doanh. C mang điện thoại di động iPhone 16 Pro Max 256GB, là tài sản thuộc

quyền sở hữu của mình, đến cầm cố với số tiền 25.000.000 đồng. Sau khi cầm cố điện thoại, do không có tiền tiêu xài cá nhân, C nảy sinh ý định lấy điện thoại mô hình giống điện thoại Iphone 16 Promax mà C đã mua trước đó qua ứng dụng Shopee để trao đổi, lấy lại chiếc điện thoại thật đang cầm tại tiệm K.

Đến khoảng 22 giờ ngày 20/02/2025, C đón xe công nghệ đến tiệm cầm đồ K. Tại đây, C gặp ông Chu Thanh C1 (sinh năm 1986) là quản lý tiệm cầm đồ và là chồng bà K. Nói với ông C1 rằng cần mượn lại chiếc điện thoại iPhone 16 Pro Max 256GB đã cầm trước đó để thực hiện giao dịch chuyển khoản ngân hàng trên ứng dụng trong điện thoại. Tin tưởng C, ông C1 đã giao điện thoại lại cho C mượn. Lợi dụng lúc ông C1 không chú ý, C đã tháo ốp lưng điện thoại Iphone 16 Promax mà ông C1 đưa cho C, rồi gắn ốp lưng đó vào mô hình giống điện thoại Iphone 16 Promax do C để sẵn trong túi quần bên trái. Sau đó, C bỏ điện thoại Iphone 16 Promax thật vào túi quần bên trái rồi đưa điện thoại mô hình giống Iphone 16 Promax cho ông C1, khiến ông C1 tưởng đó là điện thoại ban đầu và cất vào tủ. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, ông C1 phát hiện chiếc điện thoại đã bị C trao đổi nên đến Công an Phường P (trước đây Phường A, quận P) trình báo sự việc.

Sau khi thực hiện xong hành vi trao đổi điện thoại, C tiếp tục đón xe ôm công nghệ Xanh SM đến tiệm cầm đồ Lê T, địa chỉ số 5 đường Quang T, phường T (trước đây là Phường C, quận G), Thành phố Hồ Chí Minh. Đến khoảng 22 giờ 44 phút cùng ngày, C vào tiệm cầm đồ Lê T do Đoàn Nguyễn Phúc T đứng tên hộ kinh doanh, gặp anh Nguyễn Hoàng Anh T (sinh năm 1989) là nhân viên của tiệm. C tiếp tục cầm điện thoại Iphone 16 Promax vừa chiếm đoạt được với giá 25.000.000 đồng, anh T chuyển tiền từ tài khoản số 79191888xxx Ngân hàng Thương mại Cổ phần Kỹ thương Việt Nam tên Le Tuan T vào tài khoản của C số 19034254468xxx Ngân hàng T.

Sau khi cầm cố điện thoại, C đến tiệm net WinD trên đường Quang T (không rõ địa chỉ) thuộc quận G, Thành phố Hồ Chí Minh để chơi. Tại đây, C nhận được tin nhắn của ông C1 (quản lý tiệm cầm đồ K) yêu cầu C trả lại điện thoại Iphone 16 Promax 256GB đã chiếm đoạt. Đến 10 giờ 23 phút ngày 21/02/2025, C chuyển khoản số tiền 25.000.000 đồng từ tài khoản số 19034254468xxx (chủ tài khoản Nguyễn Minh C, ngân hàng T) vào tài khoản số 80109xxx (chủ tài khoản Chu Thanh C1, ngân hàng V) trả lại cho ông C.

Đến 17 giờ 00 phút ngày 21/02/2025, Nguyễn Minh C đến Công an phường P (trước đây là Phường A, quận P) đầu thú.

Quá trình điều tra, Nguyễn Minh C khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Vật chứng của vụ án:

- 01 (một) điện thoại di động Iphone 16 Promax, dung lượng 256GB, số máy: MYWX3VN/A; số seri GC772VY6VK; IMEI: 350970401144696; IMEI2:

350970403579527, đã qua sử dụng. Điện thoại C cầm cố tại tiệm cầm đồ K, sau đó dùng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt điện thoại.

Kết luận định giá theo thủ tục tố tụng số 16/KL-HĐĐGTS ngày 26/02/2025 của Hội đồng định giá trong Tố tụng hình sự điện thoại có giá 28.047.000 đồng.

- 01 (một) mô hình điện thoại di động giống điện thoại Iphone16 Promax, Cmua trên ứng dụng Shopee, C sử dụng để trao đổi lấy điện thoại Iphone 16 Promax (thật).

- 01 (một) ốp điện thoại di động bằng nhựa cứng có in chữ Syndec, đã qua sử dụng, Csử dụng để ốp vào điện thoại mô hình để trao đổi.

- 01 (một) điện thoại di động Iphone 7 Plus, số máy: MNR82LL/A; FCMTT2MHHG03; dung lượng 32GB, đã qua sử dụng và 01 (một) sim điện thoại di động số: 0868477xxx, tài sản cá nhân của Nguyễn Minh C.

Về trách nhiệm bồi thường dân sự:

Nguyễn Minh C đã trả lại cho tiệm cầm đồ K do ông Chu Thanh C1 làm đại diện theo ủy quyền của bà Thái K số tiền 25.000.000 đồng. Ông C1 không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Nguyễn Minh C đã trả lại cho tiệm cầm đồ Lê T do Nguyễn Hoàng Anh T làm đại diện theo ủy quyền số tiền 15.000.000 đồng, số tiền còn lại là 10.000.000 đồng C thương lượng sẽ trả sau và anh T đồng ý, cam kết không khiếu nại, thắc mắc về sau.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 103/2025/HS-ST ngày 23/9/2025 của Tòa án nhân dân Khu vực A, Thành phố Hồ Chí Minh, đã quyết định:

Căn cứ Điều 38; điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 174 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh C 01 (một) năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án, trừ đi thời hạn tạm giữ từ ngày 21/02/2025 đến ngày 01/3/2025.

Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo C.

Ngoài ra, Bản án hình sự sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, nghĩa vụ nộp án phí và quyền kháng cáo, kháng nghị theo quy định của pháp luật.

Ngày 29/9/2025, bị cáo Nguyễn Minh C kháng cáo xin hưởng án treo hoặc cải tạo không giam giữ.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay:

Bị cáo Nguyễn Minh C yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và cho hưởng án treo.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa đưa ra ý kiến phát biểu:

Sau khi xem xét tất cả lời khai, tình tiết trong hồ sơ vụ án, nhận thấy bản án sơ thẩm đã tuyên bị cáo Nguyễn Minh C phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, không oan sai. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo kháng cáo xin xem xét giảm nhẹ hình phạt và cung cấp thêm tài liệu thể hiện gia đình có công với cách mạng, mẹ bị cáo đang bị bệnh nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, xét thấy mức án sơ thẩm xét xử đối với bị cáo là phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi mà bị cáo đã thực hiện. Do đó, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

Bị cáo không tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực A–TP.HCM, Kiểm sát viên, Tòa án nhân dân Khu vực A– TP.HCM, Thẩm phán trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại các bản tự khai, biên bản ghi lời khai, bị cáo trình bày lời khai hoàn toàn tự nguyện, không bị ép cung, nhục hình. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm ngày hôm nay, căn cứ vào tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời khai của bị cáo đã có đủ cơ sở để kết luận:

Vào khoảng 22 giờ ngày 20/02/2025, Nguyễn Minh C đã có hành vi chuẩn bị điện thoại mô hình giả giống hệt điện thoại iPhone 16 Pro Max 256GB của C đã cầm tại tiệm cầm đồ K, địa chỉ số 15 Hoàng Văn T, phường P (trước đây là Phường A, quận P), Thành phố Hồ Chí Minh do bà Thái K (sinh năm 1983) đứng tên làm chủ hộ kinh doanh với số tiền 25.000.000 đồng để trao đổi mô hình điện thoại với điện thoại iPhone 16 Pro Max 256GB thật. Sau đó, C tiếp tục mang điện thoại thật đi cầm cố tại tiệm Lê T (quận G).

Hành vi của bị cáo Nguyễn Minh C đã phạm vào tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 174 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội danh, điều khoản nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Tòa án cấp sơ thẩm đã nhận định: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã bồi thường thiệt hại; đầu thú để áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025 đối với bị cáo là đúng quy định của pháp luật.

[4] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo. Bị cáo cung cấp thêm tình tiết gia đình có công với cách mạng, mẹ bị cáo hiện đang bị bệnh tim nên áp dụng thêm các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo nhưng không chấp nhận yêu cầu xin hưởng án treo của bị cáo.

Do chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các vấn đề khác không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi năm 2017, 2024, 2025;

1. Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Nguyễn Minh C; Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 103/2025/HS-ST ngày 23/9/2025 của Tòa án nhân dân Khu vực A, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Căn cứ vào khoản 1 Điều 174; điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh C 08 (tám) tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án, trừ đi thời hạn tạm giữ từ ngày 21/02/2025 đến ngày 01/3/2025.

3. Căn cứ Điều 135, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và căn cứ Điều 22 và 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí toà án.

Bị cáo Nguyễn Minh C không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Tối cao; (1)
- TAND khu vực A– TP.HCM; (1)
- VKSND Tp.HCM; (3)
- VKSND khu vực A– TP.HCM; (1)
- P.PV06 – CA Tp.HCM; (1)
- P. THADS KV A – TP.HCM; (1)
- Bị cáo; (1)
- Cơ quan CSĐT CATP.HCM; (1)
- Cơ quan THAHS; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ. (21) (6)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Huỳnh Mai Tâm Quyên